

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Về việc Mua hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm miễn dịch
và sinh học phân tử năm 2025 (Lần 2)**

Hiện nay, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội đang có nhu cầu mua sắm hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm miễn dịch và sinh học phân tử năm 2025 (*chi tiết số lượng, yêu cầu thông số kỹ thuật theo phụ lục đính kèm thư mời báo giá này*).

Để có căn cứ xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của gói thầu nêu trên, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội kính mời Quý Cơ quan/ Đơn vị có khả năng cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư xét nghiệm miễn dịch và sinh học phân tử nêu trên gửi Bảng báo giá với thông số kỹ thuật của hàng hóa tối thiểu như báo giá, có thể tương đương hoặc cao hơn về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội theo thông tin như sau:

Báo giá bản cứng xin gửi về: Khoa Dược - Vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội; Địa chỉ: số 70 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Hồ sơ báo giá bản mềm xin gửi về: baogia.dvtyt.cdc@gmail.com;

SĐT: 0243.734.9816 hoặc Dược sĩ Trần Quang Điện: 039.525.4496;

Thời gian nhận báo giá trước 17h00 ngày 27/6/2025;

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty/ Đơn vị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Khoa TTGDSK (để đăng tải);
- Lưu: DVTYT (Điện).

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Hào

Phụ lục I:
DANH MỤC HÓA CHẤT SINH PHẨM XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH
VÀ SINH HỌC PHÂN TỬ

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội)

STT	Tên vật tư, hóa chất	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ theo định mức KTKT	Số lượng làm tròn dự kiến	Ghi chú
I	PCR, Real-time PCR				
1	Bộ sinh phẩm real-time PCR phát hiện Enterovirus (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	567	600	
	Bộ sinh phẩm real-time PCR phát hiện Enterovirus EV71 đóng gói sẵn và được cấp phép sử dụng (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	142	150	
	Bộ sinh phẩm real-time PCR phát hiện Coxsackievirus A6 đóng gói sẵn và được cấp phép sử dụng (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	142	150	
2	Bộ sinh phẩm real-time PCR phát hiện Coxsackievirus A16 đóng gói sẵn và được cấp phép sử dụng (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	142	150	
3	Bộ sinh phẩm real-time RT phát hiện virus Dengue đóng gói sẵn và được cấp phép sử dụng (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	810	864	
4	Bộ sinh phẩm real-time RT phát hiện virus Sởi đóng gói sẵn và được cấp phép sử dụng (bao gồm sẵn Prime và probe, chứng nội kiểm, chứng dương)	phản ứng	945	960	
II	Kit tinh sạch AND/ARN (phục vụ xét nghiệm PCR)				
5	Bộ tách chiết axit Nucleic từ vi sinh vật dùng cho hệ máy tách chiết tự động	phản ứng	1108	1200	
6	Dung dịch đệm phosphat PBS	ml	2363	2500	
7	Chloroform	ml	263	1000	
8	Cồn tuyệt đối	mL	1320	2000	
9	Cồn 70%	mL	7613	10000	

STT	Tên vật tư, hóa chất	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ theo định mức KTKT	Số lượng làm tròn dự kiến	Ghi chú
10	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	mL	2730	3000	
11	Cloramin B	g	948	1000	
12	Viên khử khuẩn	viên	95	100	
13	Bộ fit test dùng để kiểm tra ATSH	Bộ	1	1	
14	Bộ Gel mô phỏng vi khuẩn bám dính để kiểm tra an toàn sinh học và đèn huỳnh quang	Bộ	1	1	

Phụ lục II:
DANH MỤC VẬT TƯ PHỤC VỤ XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH
VÀ SINH HỌC PHÂN TỬ

(Kèm theo Thư mời báo giá ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật
thành phố Hà Nội)

TT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng dự trù theo định mức KTKT	Số lượng làm tròn dự kiến	Ghi chú
1	Tuýp ly tâm 1,5-2,0 mL nắp bật	Cái	2.515	3.000	
2	Tuýp 2 mL nắp xoáy (ống lưu mẫu 2ml)	Cái	1.313	1.400	
3	Tuýp ly tâm 15ml	Cái	263	275	
4	Bi thủy tinh xử lý mẫu	g	263		
5	Tấm plate chạy realtime PCR	Cái	954	960	
6	Nắp strip đậy tấm plate chạy realtime PCR	Cái	1.051	1.060	
7	Đầu côn 1000 μ L - có lọc, tiết trùng	Cái	7.099	7.104	
8	Đầu côn 200 μ L - có lọc, tiết trùng	Cái	4.570	4.608	
9	Đầu côn 100 μ L - có lọc, tiết trùng	Cái	1.082	1.152	
10	Đầu côn 10 μ L - có lọc, tiết trùng	Cái	2.309	2.400	
11	Pipet nhựa 10mL, tiết trùng	Cái	326	326	
12	Hộp lưu mẫu 80-100 vị trí	Cái	80	80	
13	Khẩu trang y tế	Cái	378	400	
14	Giấy thấm	Tờ	2.447	2.500	
15	Găng tay không bột sz S	Cái	200	200	
16	Găng tay không bột sz M	Cái	399	400	
17	Găng tay không bột sz L	Cái	200	200	
18	Giá để tuýp	Cái	1	1	
19	Khay lạnh	Cái	1	1	
20	Trang bị bảo hộ cá nhân	Bộ	32	32	